TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 04-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn U;

2. Bà Nguyễn Thị Tám.

- ***Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLHS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn C, sinh năm 1963 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D (đã chết) và bà Lưu Thị S (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 115/2020/HSPT ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt bị cáo Võ Văn C 01 (một) năm tù về tội "Gá bạc", đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/9/2021, chưa được xóa án tích, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay; có mặt;

2. Nguyễn Thị P, sinh năm 1965 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có chồng tên Phan Văn Đ (đã chết) và có 04 người con; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 115/2020/HSST ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị P 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chưa

nộp phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay; có mặt;

3. Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Phan Thị H; bị cáo có chồng tên Huỳnh Văn B (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 165/2020/HSPT ngày 08/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 tháng tù về tội "Đánh bạc", chấp hành xong bản án ngày 01/8/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 83/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị L 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chấp hành xong bản án ngày 08/5/2020, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay; có mặt;

4. Lê Thành U, sinh năm 1975 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ1 (đã chết) và bà Lê Thị L1; bị cáo có vợ tên Phạm Thị V và có 02 người con; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 83/2019/HSST ngày 30/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt bị cáo Lê Thành U 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 21/11/2022, Trương Tiểu L mang theo dụng cụ lắc tài xỉu đến nhà ông Võ Văn C thuộc ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để làm cái lắc tài xỉu, các đối tượng tham gia đặt cược gồm Lê Thành U, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Lâm Thị A, Võ Thị L2, Trần Văn S, Nguyễn Thị Đ1. L quy định số tiền đặt cược từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng, số tiền chênh L2ch giữa bên tài và bên xỉu không quá 50.000 đồng. Sòng tài xỉu hoạt động đến 14 giờ cùng ngày thì bị Công an xã T kiểm tra hành C, phát hiện số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của từng đối tượng, cụ thể như sau:

- Trương Tiểu L sử dụng 500.000 đồng, chơi đến khi bị Công an kiểm tra hành C thua hết 180.000 đồng, bị tạm giữ 320.000 đồng. L đã đưa tiền xâu cho Võ Văn C 30.000 đồng.

- Nguyễn Thị P sử dụng 1.530.000 đồng để đánh bạc, thua hết 30.000 đồng, bị tạm giữ 1.500.000 đồng.

- Nguyễn Thị L sử dụng 70.000 đồng để đánh bạc, thua hết 30.000 đồng bị tạm giữ 40.000 đồng.

- Lê Thành U sử dụng 60.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết tiền.

- Trần Văn S, sinh năm 1964, ngụ ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh sử dụng 430.000 đồng để đánh bạc, thua hết 150.000 đồng, bị tạm giữ 280.000 đồng.

- Võ Thị L2, sinh năm 1961, ngụ ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh sử dụng 220.000 đồng để đánh bạc, thua hết 100.000 đồng còn 120.000 đồng đã rơi mất khi bỏ chạy.

- Lâm Thị A, sinh năm 1949, ngụ ấp 2, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh sử dụng 180.000 đồng để đánh bạc, thua hết 50.000 đồng, bị tạm giữ 130.000 đồng.

- Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1986, ngụ ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, mang theo 1.000.000 đồng nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà mượn của Nguyễn Thị P 30.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết 30.000 đồng, bị tạm giữ 1.000.000 đồng.

- Võ Văn C là chủ nhà, không tham gia đặt cược nhưng sử dụng địa điểm do mình quản lý cho các đối tượng khác đánh bạc, để thu tiền xâu. Vào ngày 21/11/2022, Võ Văn C đã nhận tiền xâu 30.000 đồng từ Trương Tiểu L, C bị thu giữ 990.000 đồng

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc được xác định là: 3.020.000 đồng. Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu trên người Nguyễn Thị Đ1 để riêng trên người, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không có căn cứ xác định Đ1 sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc.

Bị cáo Võ Văn C có 01 tiền án về tội "Gá bạc" chưa được xóa án tích. Các bị cáo Lê Thành U, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L có tiền án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích. Do đó, Công an xã Tân Phong đã chuyển vụ án có dấu hiệu tội phạm lên Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo C, U, P, L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, các đối tượng còn khai nhận trước ngày 21/11/2022 có tham gia đánh bạc tại địa điểm nêu trên nhưng không nhớ đánh cùng ai, số tiền đánh bạc bao nhiêu nên không có cơ sở xử lý.

** Vật chứng thu giữ:*

- Tiền Việt Nam 2.530.000 đồng, trong đó của bị cáo C 990.000 đồng, bị cáo P 1.500.000 đồng và bị cáo L 40.000 đồng. 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đỏ và 01 dĩa sành màu trắng.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSTB ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Võ Văn C về tội "Gá bạc" quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Lê Thành U về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội "Gá bạc" quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Lê Thành U phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Võ Văn C** từ 12 tháng đến 15 tháng tù;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị P** từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L** từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo **Lê Thành U** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* *Về xử lý vật chứng:* căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện:

[2.1] Vào khoảng 12 giờ 00 phU ngày 21/11/2022, tại nhà bị cáo Võ Văn C thuộc ấp G, xã T, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh các bị cáo Lê Thành U, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức lắc tài xỉu, số tiền đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Sòng bạc hoạt động đến 14 giờ 00 phU cùng ngày thì bị bắt quả tang, tổng số tiền dùng đánh bạc là 3.020.000 đồng. Mặc dù, số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo U, L, P đã bị kết án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Đánh***

bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo Võ Văn C sử dụng địa điểm là nhà của mình cho các bị cáo và các đối tượng khác đánh bạc để hưởng lợi bằng cách thu tiền xâu. Ngày 21/11/2022, bị cáo C đã thu tiền xâu được 30.000 đồng thì bị bắt quả tang. Mặt khác, bị cáo Võ Văn C đã bị kết án về tội ***“Gá bạc”*** chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Võ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội ***“Gá bạc”*** tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSTB ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của người tham gia. Đánh bạc và gá bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng và có thể là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cố ý gây thương tích, giết người, cướp tài sản… đồng thời gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng cần phải có mức án nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong giai đoạn điều tra và quá trình xét xử, các bị cáo C, P, L, U đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị L có ông Ngoại là ông Phan Văn Mới là liệt sĩ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Nhân thân: bị cáo Nguyễn Thị L đã bị kết án về tội “Đánh bạc” mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo:

Bị cáo Võ Văn C đã bị kết án về tội “Gá bạc” nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi gá bạc nhằm thu lợi bất C nên cần xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo L đã 02 lần bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo P sử dụng số tiền đánh bạc cao nhất (1.530.000 đồng). Do đó, các bị cáo L và P phải chịu mức hình phạt bằng nhau và cao hơn bị cáo U.

Bị cáo Lê Thành U phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của mình nhưng thấp hơn các bị cáo khác.

[6] Về hình phạt:

Xét thấy, các bị cáo đều đã bị kết án về tội "Gá bạc" hoặc "Đánh bạc" nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này, đều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Võ Văn U, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn (60.000 đồng), trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hơn nữa, bị cáo đang bị tạm giam, tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn bị cáo đã bị tạm giam là 04 tháng 06 ngày. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng thời hạn tạm giam cũng đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo, đồng thời thể hiện C sách nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Thu tại chiếu bạc: tiền Việt Nam của bị cáo C 990.000 đồng, trong đó có 30.000 đồng là tiền xâu, còn lại 960.000 đồng là tiền của bị cáo C; bị cáo P 1.500.000 đồng và bị cáo L 40.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc. Do đó, sung tịch thu vào ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc và tiền xâu là 1.570.000 đồng. Trả cho bị cáo Võ Văn C số tiền 960.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đỏ và 01 dĩa sành màu trắng là dụng cụ các bị cáo dùng để lắc tài xỉu, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Các bị cáo khai nhận trước ngày 21/11/2022 có tham gia đánh bạc nhưng không nhớ đánh cùng ai, số tiền đánh bạc bao nhiêu nên không có cơ sở xử lý.

Đối với hành vi đánh bạc của Trương Tiểu L, Võ Thị L2, Nguyễn Thị Đ1, Lâm Thị A, Trần Văn S không cấu thành tội phạm nên Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên xử phạt vi phạm hành C là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Lê Thành U mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L2 phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn C thuộc trường hợp là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, do đó căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L2 phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Võ Văn C phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L và Lê Thành U phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành U 04 (bốn) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 28/02/2023, ghi nhận bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Lê Thành U tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- ***Tịch thu tiêu hủy***: 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đỏ và 01 dĩa sành màu trắng.

- ***Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*** tiền Việt Nam 1.570.000 (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn) đồng, trong đó của bị cáo Võ Văn C 30.000 (ba mươi nghìn) đồng, bị cáo Nguyễn Thị P 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng và bị cáo Nguyễn Thị L 40.000 (bốn mươi nghìn) đồng.

- Trả cho bị cáo Võ Văn C số tiền 960.000 (chín trăm sáu mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2023).

3. Về án phí: căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L2 phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L và Lê Thành U, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L2 phí Tòa án: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA -TAND ;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Văn phòng CA huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Nguyên